

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 22 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Đồng và Ông Võ Xuân Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 08/9/2023, đối với bị cáo:

Biên Thị Th; giới tính: Nữ; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1998 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi sinh sống: thôn H, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Biên Văn S (Đã chết) và bà Biên Thị Ng; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn từ ngày 20/4/2023 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn H, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn H, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 13 giờ, ngày 20/4/2023, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Trung Thượng, xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, lực lượng tuần tra Công an thị xã Ba Đồn kiểm tra xe ô tô con màu trắng, nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát 73A - 229.27 dừng đỗ bên đường, trên xe có anh Nguyễn Minh T ngồi ở ghế

lái và Biên Thị Th ngồi ở ghế phía sau. Kiểm tra, phát hiện túi áo bên trái Th đang mặc có 01 túi nilon trong suốt, bên trong có 09 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc T được và trong lòng bàn tay Th có cầm 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa 58 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc T được, Biên Thị Th khai nhận toàn bộ ma túy trên của Th. Cơ quan điều tra lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tang vật liên quan. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Biên Thị Th, Th tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 64 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược. Tổng số viên nén, màu hồng, dạng thuốc tân dược khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp là 131 viên. Th khai nhận số ma túy này là loại hồng phiến, cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

- Tại Kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 27/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình: 67 viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ của Biên Thị Th tại thời điểm bắt quả tang là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,89g và 64 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ khi khám xét nơi ở của Biên Thị Th là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,838g. Tổng khối lượng chất ma túy, loại Methamphetamine thu giữ từ Biên Thị Th là 11,728g. Xác định Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, về việc “Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

- Tạm giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ 67 viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược, khối lượng 5,89g, sau giám định còn 5,738g, là chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 xe ô tô con, nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, biển kiểm soát 73A - 229.27; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen nhám, gắn 02 thẻ sim số 0978230723 và 0773353509; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen xám, gắn thẻ sim số 0815751692 khi bắt quả tang Biên Thị Th và tạm giữ 64 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược, khối lượng 5,838g, sau giám định còn 5,647g, là chất ma túy, loại Methamphetamine khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Biên Thị Th. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Minh T, không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã lại cho anh Nguyễn Minh T; 02 điện thoại di động trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho anh Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Đức D. Số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 11,385g, loại Methamphetamine, đã được niêm phong và chuyển Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 43/CT - VKSBD ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Biên Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức D vắng mặt không có lý do, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Anh D có lời khai tại hồ sơ vụ án, đã nhận lại tài sản bị tạm giữ, hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì thêm; xét việc

vắng mặt anh D không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

- Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo Biền Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt Biền Thị Th từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2023.

+ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Số ma túy 11,385g, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy; các vật chứng khác khi thu giữ, không liên quan đến tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định, không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét, xử lý.

+ Tuyên bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Biền Thị Th nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Biền Thị Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lệnh khám xét khẩn cấp; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: ngày 20/4/2023, tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, Biền Thị Th có hành vi tàng trữ 11,728g (*Mười một phẩy,*

bảy trăm hai mươi tám gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Biên Thị Th về tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 43/CT - VKSBD ngày 29 tháng 8 năm 2023 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm.

[4] Về quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, Biên Thị Th tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu, do vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hậu quả, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành án, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên để miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô con, nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, biển kiểm soát 73A - 229.27 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen nhám, gắn 02 thẻ sim số 0978230723 và 0773353509, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen xám, gắn thẻ sim số 0815751692, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Đức D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra là phù hợp. Tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xét.

Đối với 11,385g chất ma túy còn lại sau giám định, thu giữ trong vụ án là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi liên quan khác: Biên Thị Th khai nhận số ma túy bị thu giữ trong vụ án có nguồn gốc mua từ một đối tượng vào ngày 18/4/2023, tại khu vực đường Quốc lộ 12A, gần Trường trung học cơ sở Nguyễn Hàm Ninh ở thị xã Ba Đồn; quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý.

[9] Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Biên Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Biên Thị Th 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Biên Thị Th với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/9/2023) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình số 386/KL - KTHS, đã được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài dán băng dính trong suốt, bên trong có 11,385 gam chất ma túy Methamphetamine (Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 29/8/2023).

4. Án phí: Buộc bị cáo Biên Thị Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm (22/9/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Cơ quan THAHS CA TX Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức

